

DOANH NGHIỆP 2015: NHÌN TỪ CẢI CÁCH THỂ CHẾ

Năm 2014 là năm của cải cách thể chế với hàng loạt thay đổi tạo nên sự khác biệt về chất của thể chế kinh tế, dự kiến mang lại những tác động to lớn, tích cực đối với môi trường kinh doanh và sự phát triển cộng đồng doanh nghiệp trong năm 2015. Trong đó, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 (Luật Doanh nghiệp 2014), Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 (Luật Đầu tư 2014) được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ Tám đã chuyển từ tư duy quản lý hành chính sang tư duy phục vụ doanh nghiệp, đánh dấu những sửa đổi căn bản về thể chế quản lý doanh nghiệp. Bên cạnh đó, những điểm mới trong Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 (Luật Nhà ở 2014), Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 (Luật Kinh doanh bất động sản 2014), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và những hành động cụ thể đẩy mạnh cải cách thể chế tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, bình đẳng sẽ góp phần thúc sự phát triển của doanh nghiệp trong năm 2015 và những năm tiếp theo.

Luật Doanh nghiệp 2014 - Đột phá thể chế lần hai

Năm 1999, Luật Doanh nghiệp có bước đột phá mạnh mẽ khi đưa quy định “doanh nghiệp và cá nhân được kinh doanh ngành, nghề mà pháp luật không cấm” đã tạo cơ sở cho nhiều văn bản pháp luật sau này “nói không với giấy phép”. Cụ thể, Quyết định số 19/2000/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về bãi bỏ các loại giấy phép trái với quy định của Luật Doanh nghiệp đã bãi bỏ 84 loại giấy phép, trong đó có các phép hành

nghề như: đánh máy chữ, photocopy, đóng xén sách, dạy khiêu vũ, cho thuê âm thanh, sửa chữa nhạc cụ, bán đồ mỹ nghệ lưu niệm... Nghị định số 30/2000/NĐ-CP ngày 11/08/2000 của Chính phủ tiếp tục bãi bỏ 27 giấy phép và chuyển 34 giấy phép thành điều kiện kinh doanh. Hai năm sau, Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2002/NĐ-CP ngày 4/6/2002 bãi bỏ 4 loại giấy phép hành nghề và thay thế một số giấy phép bằng phương thức quản lý khác. Năm 2005, Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, tiếp tục tạo ra bước đột phá, chuyển từ cơ chế “xin-cho” sang tư duy tôn trọng và bảo đảm thực hiện quyền tự do kinh doanh của người dân. Theo đó, tất cả những giấy phép, điều kiện kinh doanh không được quy định tại luật, pháp lệnh, nghị định sẽ tự hết hiệu lực từ ngày 01/9/2008. Cuộc đột phá lần một đã tạo môi trường kinh doanh thông thoáng hơn, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp trong việc thành lập mới và mở rộng hoạt động. Tuy nhiên, sau gần 9 năm thực hiện, Luật Doanh nghiệp năm 2005 đã bộc lộ nhiều khiếm khuyết trong đó thủ tục thành lập và khởi sự doanh nghiệp ở nước ta còn phức tạp, tốn kém về thời gian và chi phí so với các nước trong khu vực và thế giới.

Luật Doanh nghiệp 2014 với mục tiêu làm cho doanh nghiệp trở thành một công cụ kinh doanh rẻ hơn, an toàn hơn và hấp dẫn hơn cho các nhà đầu tư, qua đó tăng cường thu hút và huy động hơn nữa mọi nguồn lực và vốn đầu tư vào sản xuất - kinh doanh; tạo môi trường thuận lợi hơn cho hoạt động thành lập doanh nghiệp; đối xử bình đẳng về thủ tục giữa nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài; tạo thuận lợi, giảm chi phí cho tổ chức quản trị doanh nghiệp, cơ cấu lại doanh nghiệp¹;... Luật doanh nghiệp 2014 đã sửa đổi, bổ sung nhiều điểm mới nhằm tháo gỡ những hạn chế của Luật Doanh nghiệp 2005,

¹ Nguồn: Tờ trình số 1353/TTr-BKHĐT ngày 10/3/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự án Luật Doanh nghiệp (sửa đổi).

tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi và phù hợp với thông lệ quốc tế được xem là cuộc đột phá thể chế lần hai thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp. Theo đó, Luật Doanh nghiệp 2014 có một số đổi mới cơ bản như sau:

Đơn giản hóa điều kiện thành lập doanh nghiệp

Với tư duy mở, Luật chỉ quy định những vấn đề chung nhất, mang tính định hướng về thành lập, tổ chức, quản lý, giải thể... phân cụ thể, chi tiết là do sự chủ động, sáng tạo của các doanh nghiệp phù hợp với đặc thù kinh doanh và quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, Luật đã có sự cải cách đáng kể trong nội dung về giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chỉ còn 4 nội dung so 10 nội dung như trước đây. Đáng chú ý nhất là Luật cho phép bỏ mã ngành nghề khi đăng ký kinh doanh. Như vậy, doanh nghiệp được tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh. Doanh nghiệp sẽ không bị hạn chế số lượng ngành nghề hoạt động kinh doanh. Các công ty thương mại và phân phối sẽ không cần cung cấp hàng nghìn mã ngành cho sản phẩm thương mại của mình như trước, kể cả những sản phẩm mà họ dự định kinh doanh trong tương lai. Luật Doanh nghiệp 2014 tách bạch việc đăng ký thành lập doanh nghiệp và việc xin giấy phép kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; bãi bỏ các yêu cầu về điều kiện kinh doanh tại thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp, như yêu cầu về chứng chỉ hành nghề, xác nhận vốn pháp định tạo điều kiện và cơ hội về khả năng gia nhập thị trường của các cá nhân muốn thành lập doanh nghiệp kinh doanh các ngành nghề có điều kiện. Bên cạnh đó, về thủ tục thành lập doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp 2014 đã tách riêng thủ tục thành lập doanh nghiệp với các thủ tục về đầu tư dự án, cũng như với các thủ tục có liên quan về cổ phần, cổ phiếu.

Với nhà đầu tư nước ngoài, Luật đã tách giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp và chứng nhận đầu tư, tạo ra cơ hội lớn hơn về khả năng gia nhập thị trường. Như vậy, các quy định liên quan đến khởi nghiệp và kinh doanh đã được đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

Cải cách quan trọng về con dấu

Trước đây, việc cấp, sử dụng con dấu của doanh nghiệp do Bộ Công an quy định, thì nay, doanh nghiệp có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu theo quy định của pháp luật; có nghĩa vụ thông báo mẫu dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Luật Doanh nghiệp 2014 còn thúc đẩy sử dụng chữ ký là giá trị pháp lý, nhất là chữ ký điện tử, từng bước tiến tới loại bỏ con dấu. Theo xu hướng phát triển của thương mại điện tử, phương thức giao dịch điện tử ngày càng phổ biến thì cải cách về con dấu hoàn toàn phù hợp với xu thế chung của thế giới, giảm phiền hà, tốn kém về chi phí, thời gian cho doanh nghiệp.

Một số sửa đổi quan trọng khác

Các sửa đổi quan trọng như: Luật hóa việc dùng mã số thuế làm mã số doanh nghiệp; chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty TNHH; tăng cường việc bảo vệ cổ đông nhỏ (cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện...). Bãi bỏ nhiều điều khoản có hiệu quả thực thi rất thấp, như việc đăng ký danh sách cổ đông nắm giữ 5% vốn điều lệ công ty cổ phần, hoặc bãi bỏ việc gây cản trở cho hoạt động của doanh nghiệp như cấm một người đã làm giám đốc (tổng giám đốc) công ty cổ phần không được làm giám đốc (tổng giám đốc) công ty khác...

Bên cạnh đó, Luật chính thức thay đổi theo đúng thông

lệ quốc tế khi giảm tỷ lệ dự họp từ 65% (luật cũ) xuống còn 51%. Khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết là cuộc họp đại hội đồng cổ đông được tiến hành. Đồng thời, Luật quy định về thành viên hội đồng quản trị độc lập không tham gia điều hành trực tiếp doanh nghiệp; bãi bỏ việc đại hội đồng cổ đông bầu trực tiếp chủ tịch hội đồng quản trị. Đồng thời, không yêu cầu các công ty cùng loại mới được hợp nhất, sáp nhập, chia, tách đồng thời quy định rõ ràng về quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm cũng như trình tự thủ tục, hồ sơ... Đổi mới hết sức quan trọng này chắc chắn sẽ góp phần thúc đẩy thị trường mua bán doanh nghiệp (M&A) đang hết sức sôi động như hiện nay.

Luật Doanh nghiệp 2014 còn ghi nhận về mặt pháp lý sự tồn tại về một loại hình doanh nghiệp mới - doanh nghiệp xã hội.

Luật cũng có một chương riêng quy định về doanh nghiệp nhà nước (DNNN) với cách hiểu hoàn toàn mới: DNNN là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thay vì DNNN là tổ chức kinh tế do Nhà nước sở hữu toàn bộ vốn điều lệ hoặc có cổ phần, vốn góp chi phối được tổ chức dưới hình thức công ty nhà nước, công ty cổ phần, công ty TNHH như Luật DNNN.

Luật Doanh nghiệp 2014 đã thể chế hóa đầy đủ quyền tự do kinh doanh theo Hiến pháp 2013; giảm rủi ro, tăng tính chủ động, nhanh nhạy trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; thuận lợi hóa quá trình gia nhập thị trường; giảm bớt thời gian chi phí trong thủ tục thành lập doanh nghiệp; bãi bỏ nhiều quy định ràng buộc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp. Những thay đổi tích cực này, góp phần vào việc cải thiện môi trường kinh doanh, gỡ rào khỏi sự và hoạt động của doanh nghiệp.

Luật Đầu tư 2014 - Thay đổi tư duy

Luật Đầu tư 2014 được thông qua ngày 26/11/2014, với 7 chương, 76 điều, quy định về hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam, đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015 thay thế cho Luật Đầu tư 2005. Luật Đầu tư 2014 đã góp phần quan trọng tạo ra hành lang pháp lý thông thoáng thu hút đầu tư, xây dựng môi trường đầu tư minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các chủ thể trong hoạt động đầu tư và đem lại lợi ích cao nhất cho sự phát triển kinh tế - xã hội, cũng như sự phát triển của doanh nghiệp. Một số cải cách của Luật có tác động tới doanh nghiệp như:

Một là, đột phá trong phương pháp tiếp cận. Nếu phương pháp tiếp cận của luật trước đây là tiếp cận “chọn cho” - nghĩa là cái gì cho thì ghi trong luật, thì phương pháp tiếp cận của luật lần này là “chọn bỏ” - nghĩa là cái gì cấm, hoặc hạn chế thì ghi trong luật. “Chọn bỏ là những gì khó làm thì cấm và được ghi vào luật, cái gì luật không ghi hoặc ghi thiếu thì người dân, doanh nghiệp được quyền làm. Đây là sự thay đổi rất mạnh mẽ của Chính phủ, Quốc hội, đặc biệt là Ủy ban Thường vụ Quốc hội”². Theo đó, Luật Đầu tư 2014 đã quy định cụ thể các ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh thay vì liệt kê chung chung các ngành nghề kinh doanh có điều kiện như Luật Đầu tư 2005. Quy định này được coi là một bước tiến quan trọng trong tư duy để thể chế hóa điều 33 Hiến pháp: “Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm”.

Hai là, một trong những vướng mắc lớn nhất của Luật Đầu tư 2005 là tình trạng chồng lấn trong quy định về giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Theo quy định của Luật Đầu tư 2005, trong trường hợp

² Ông Bùi Quang Vinh - Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

thực hiện dự án đầu tư gắn với việc thành lập doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư bao gồm cả nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký doanh nghiệp. Khi đó, giấy chứng nhận đầu tư cũng đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Vì vậy, Luật Đầu tư 2014 đã tách nội dung đăng ký kinh doanh ra khỏi giấy chứng nhận đầu tư. Giấy chứng nhận đầu tư chỉ ghi nhận các thông tin về đầu tư còn việc thành lập doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sẽ do Luật Doanh nghiệp 2014 điều chỉnh.

Bên cạnh đó, Luật Đầu tư 2014 còn có nhiều điểm mới tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp trong nước, đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài. Luật đã thu hẹp phạm vi cấp giấy chứng nhận đầu tư so với Luật Đầu tư 2005, rút ngắn đáng kể thời gian cấp giấy chứng nhận đầu tư so với Luật Đầu tư năm 2005 (thời gian ngắn nhất là 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản về chủ trương đầu tư đối với các dự án thuộc quyết định chủ trương đầu tư và dài nhất là 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với các dự còn lại).

Luật Đầu tư 2014 đã bảo đảm thực hiện nguyên tắc Hiến định về quyền tự do đầu tư, kinh doanh của công dân trong các ngành nghề mà luật không cấm; củng cố, hoàn thiện cơ chế đầu tư phù hợp với quy định của Hiến pháp và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; hoàn thiện các quy định về ngành, nghề ưu đãi đầu tư nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút đầu tư; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính gắn liền với việc nâng cao trách nhiệm của nhà đầu tư trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư; hoàn thiện chế độ phân cấp, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư; hoàn thiện các quy định về hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế

với mục tiêu hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực còn gặp nhiều khó khăn như nông, lâm, ngư nghiệp đảm bảo sự phát triển toàn diện và đồng bộ của nền kinh tế; đơn giản hóa thủ tục, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho người nộp thuế, đẩy mạnh cải cách thủ tục thuế, hiện đại hóa công tác quản lý thuế, phù hợp với xu hướng cải cách hệ thống thuế cũng như xu hướng phát triển của nền kinh tế và các cam kết trong hội nhập; tạo điều kiện giảm chi phí khi thực hiện các thủ tục về thuế cho doanh nghiệp.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật thuế đã quy định miễn thuế cước theo các hiệp định tránh đánh thuế hai lần. Theo đó, phần thu nhập sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ở nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam sẽ không phải nộp thuế lần thứ hai khi chuyển về nước ta. Đặc biệt, các doanh nghiệp trong và ngoài nước đánh giá cao việc bãi bỏ trần chi tiêu tiếp thị, quảng cáo được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp (trước đây là 15%). Phần chi phí kinh doanh này được khấu trừ khi tính thuế sẽ giúp doanh nghiệp có thể đầu tư mạnh hơn vào tiếp thị, quảng cáo sản phẩm, giúp hiểu khách hàng hơn, cũng như góp phần xây dựng thương hiệu. Doanh nghiệp cũng không phải nộp thuế tính trên lợi nhuận cho những khoản lợi nhuận chưa thực hiện được.

Bên cạnh đó, Luật Kinh doanh bất động sản 2014 với quy định tổ chức, cá nhân kinh doanh bất động sản phải thành lập doanh nghiệp hoặc hợp tác xã, có vốn pháp định không được thấp hơn 20 tỷ đồng trong khi theo quy định hiện tại là 6 tỷ đồng. Các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản đang hoạt động mà chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Luật này thì phải bổ sung đủ các điều kiện trong thời hạn 1 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành. Đây chính là tiền đề để nâng cao năng lực của các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản và đảm bảo tính khả thi của dự án bất động sản.

Luật Nhà ở 2014 với điểm mới nổi bật là mở rộng đối tượng và điều kiện cho tổ chức và cá nhân nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam thông qua các hình thức sau: (i) Đầu tư xây dựng nhà ở theo dự án tại Việt Nam; (ii) Mua, thuê mua, nhận tặng cho, nhận thừa kế nhà ở thương mại bao gồm căn hộ chung cư và nhà ở riêng lẻ trong dự án đầu tư xây dựng nhà ở. Quy định mới này được các chuyên gia đánh giá là rất tích cực, tăng cầu bất động sản đặc biệt là phân khúc nhà cao cấp, giúp phá băng thị trường bất động sản sau thời gian dài trầm lắng.

Luật Hải quan 2014, nghị quyết và các quyết định về cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan theo hướng hiện đại, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng sẽ tiếp tục tạo đà cho sự phát triển ổn định của doanh nghiệp Việt Nam.

Năm 2014, nhiều dự án luật quan trọng được thông qua đã gia cố cho động lực phát triển của các doanh nghiệp trong năm 2015. Kinh tế vĩ mô ổn định; hệ thống pháp luật thông thoáng, bình đẳng và hội nhập; một nền hành chính phục vụ... chính là các yếu tố tốt nhất để các doanh nghiệp Việt Nam vươn lên, hòa mình vào sự phát triển chung của Cộng đồng kinh tế ASEAN và kinh tế toàn cầu.

ThS. Lê Minh Hương

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
2. Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
3. Luật Hải quan số 51/2014/QH13 ngày 23/6/2014.
4. Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014.
5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
6. Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014.
7. Tờ trình số 1353/TTr-BKHĐT ngày 10/3/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự án Luật Doanh nghiệp (sửa đổi).